

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **280/2018/HS-ST**

Ngày: 30-10-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiên Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 275/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (Tên gọi khác N diên); Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1991, Tại Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà xxx Tổ dân phố 11, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt N; Con ông: Nguyễn Văn C1 và con bà: Lê Thị T. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 24/7/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam, về tội Cướp giật tài sản (Tại bản án số 262/2012/HSPT), ngày 27/4/2015, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống.

Ngày 10/12/2016, bị Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, (Quyết định số 3037, ngày 20/01/2016).

Ngày 22/6/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Minh C, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn 9, xã Đ, huyện H, tỉnh K. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Bùi Minh N1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: xx Lê D, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Ông Lê Ngọc P, sinh năm 1987; Nơi cư trú: TDP 5, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

3. Ông Trần Trung K, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn 3, xã E, thành phố B tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

4. Bà Lê Thị Huỳnh G, sinh năm 1988. Nơi cư trú: xxx Y W, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9^h00' ngày 25/3/2018, Nguyễn Văn N cùng nhóm bạn gồm Lê Ngọc P, Trần Trung K, đối tượng tên Đại, Giang và 04 người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) uống rượu tại xã E, thành phố B. Đến khoảng 14^h00' cùng ngày, nhóm của N đến quán nhậu Uri ở số xxx Y W, phường E, thành phố B để tiếp tục nhậu. Tại quán Uri, bàn của N và nhóm bạn gần bàn của anh Bùi Minh C và anh Bùi Minh N1. Trong lúc nhậu, N nghe bàn anh C nói “Tụi bay phải sống cho đảng hoàng”, nghĩ rằng những người này dạy đời mình nên N lấy đĩa thức ăn hất vào người anh N1, nên anh N1 và anh C bỏ chạy ra đường rồi trốn vào nhà dân trên đường Y W và nhờ báo Công an phường E, thành phố B đến giải quyết. Nhận được tin báo, Công an phường E, thành phố B đã cử lực lượng xuống mời anh C và anh N1 đến hiện trường để tiến hành lập biên bản, nhưng chỉ có anh C đồng ý, còn anh N1 do đang học tại Trường Đại học Tây Nguyên sợ va chạm nên không đồng ý đi cùng. Khi anh C cùng lực lượng Công an phường E quay lại thì thấy N đang đứng trước quán Uri, nên anh C chỉ tay về phía N nói “Nó kia, bắt nó đi”. Cùng lúc này, tại trước quán Uri xảy ra vụ việc va chạm giao thông nên lực lượng Công an đang tiến hành giải quyết, thì anh C và N xông vào đánh nhau. Anh C dùng tay đấm trúng vào miệng của N gây thương tích nhẹ, bực tức N đuổi theo anh C chạy vào khu vực bếp của quán Uri. Lúc này, có một nam thanh niên mặc áo khoác màu đen, quần Jean xanh, mũ bảo hiểm sẫm màu (N khai tên là Đại, nhưng không rõ nhân thân lai lịch) xông lại chỗ anh C, Đại nói “Mày gọi Công an mà ngon à”, còn N một tay túm áo anh C, còn một tay cầm đũa đâm vào người anh C nhưng không gây thương tích gì. Anh C cởi bung nút áo và vứt áo lại cởi trần bỏ chạy theo đường cầu thang lên gác của quán Uri, N biết anh C chạy lên gác, nên khi quay lại quây tính tiền thấy có một cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn (giống đũa xe máy) thì lấy làm hung khí để đánh anh C. Khi N đi lên gác tiến lại chỗ anh C, thì anh C chạy qua khe bàn hướng ra phía trước

của quán thì bị Đại chặn lại túm lấy tay rồi dùng dao nhọn đâm liên tiếp vào người anh C, còn N cũng xông vào dùng cây xiên giấy đâm liên tiếp 02 đến 03 cái vào người anh C gây thương tích. Bị đâm, anh C vùng ra bỏ chạy ra ngoài đường, sau đó đón Taxi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk điều trị thương tích.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ 01 cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn là hung khí mà bị can Nguyễn Văn N sử dụng để phạm tội. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 đĩa VCD ghi hình tại hiện trường, để xử lý.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 688/PY-TgT, ngày 07/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Bùi Minh C bị đa thương, thủng phổi phải, tỷ lệ thương tích 20%. Vật tác động: Sắc, nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 290/CT-VKS ngày 09/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo như sau: Vào chiều ngày 25/3/2018 tại quán nhậu Uri bị cáo Nguyễn Văn N bức xúc do nghĩ anh Bùi Minh C có lời nói dăy đời mình nên đã hất thức ăn vào người anh Bùi Minh N1 (là người ngồi nhậu cùn anh C). Sau đó anh C và anh N1 bỏ đi và quay lại cùng với lực lượng công an thì anh C chạy tới xông vào đâm 01 cái trúng vào miệng của bị cáo, sau đó hai bên rượt đuổi đánh nhau và bị cáo đã có hành vi dùng cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn đâm liên tiếp 2 đến 3 cái vào lưng anh C. Hậu quả làm anh Bùi Minh C bị đa thương, thủng phổi, tỷ lệ thương tích 20%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn N theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có khả năng nhận thức được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật gây tổn hại sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác nên bị cáo đã có hành vi dùng cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm liên tiếp 2 đến 3 cái vào người anh C gây thương tích tỷ lệ 20% sức khỏe. Vì vậy cần xử lý buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Cướp giật tài sản”, và xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội có một phần lỗi của người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2.3] Đối với hành vi anh Bùi Minh C dùng tay đâm trúng miệng của bị cáo Nguyễn Văn N gây thương tích nhẹ. Bị cáo Nguyễn Văn N từ chối giám định và không yêu cầu xử lý đối với anh C. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với anh C và ra Quyết định xử phạt hành chính, là phù hợp.

Đối với hành vi của đối tượng tên Đại cùng bị cáo Nguyễn Văn N đánh anh Bùi Minh C gây thương tích. Tuy nhiên, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tách hành vi của đối tượng tên Đại ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn N và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Bùi Minh C số tiền 50.000.000 đồng. Anh Bùi Minh C đã nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn là hung khí mà Nguyễn Văn N sử dụng vào việc phạm tội là của chị Lê Thị Huỳnh G, nhưng chị G không yêu cầu nhận lại tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[2.6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn N và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Bùi Minh C số tiền 50.000.000 đồng. Anh Bùi Minh C đã nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây xiên giấy đế bằng Inox hình tròn, thân làm bằng cây kim loại dài 18cm, đầu có mũi nhọn là hung khí sử dụng vào việc phạm tội.

*(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày **09/10/2018** giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)*

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Phạm Thị Kim Cúc